

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 5 - 2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Bá Kiên.
2. Bà Lê Thùy Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 292/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Tấn Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: số 1/3 khu phố X, tổ 1..., phường Đ, quận 1..., Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Trương Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú : xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 11 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Huỳnh Tấn Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Tấn Q và chị Trương Thị H lấy nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận 1., Thành phố Hồ Chí Minh ngày 19 tháng 8 năm 2013 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 129. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày kết hôn, vợ chồng anh Q, chị H sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân do điều kiện kinh tế khó khăn nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi vã lẫn nhau. Mặc dù gia đình nội ngoại hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện. Mâu thuẫn trầm trọng nhất kể từ tháng 8 năm 2017, chị H đã bỏ về bên ngoại sống từ đó cho đến nay. Nay anh Q không còn tình cảm với chị H nữa nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh Huỳnh Tấn Q và chị Trương Thị H có một con chung là Huỳnh Trương Minh T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2013, hiện đang ở với anh Q. Nếu ly hôn, anh Q có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu T và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Huỳnh Tấn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ chị Trương Thị H nhiều lần nhưng chị H không đến làm việc. Vì vậy, Tòa án không lấy được lời khai của chị H.

Tòa án đã lấy lời khai người làm chứng về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa anh Huỳnh Tấn Q và chị Trương Thị H. Kết quả phản ánh: Sau khi kết hôn, anh Q và chị H chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do điều kiện kinh tế khó khăn nên anh Q, chị H thường cãi nhau, to tiếng với nhau. Gia đình nội ngoại hai bên đã hòa giải để anh Q, chị H sống hòa hợp hơn nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn trầm trọng nhất kể từ tháng 8 năm 2017, chị H đã bỏ về bên ngoại sống từ đó cho đến nay.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Huỳnh Tấn Q được ly hôn chị Trương Thị H. Về con chung: giao cháu Huỳnh Trương Minh T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2013 cho anh Q trực tiếp nuôi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Nguyên đơn là anh Huỳnh Tấn Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; bị đơn là chị Trương Thị H cư trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bị đơn chị Trương Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị H vắng mặt không có lý do. Anh Huỳnh Tấn Q đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 3 Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho chị H. Anh Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị H cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng chị H vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3

Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Q, chị H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Huỳnh Tấn Q và chị Trương Thị H là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Theo anh Huỳnh Tấn Q trình bày, trong quá trình chung sống giữa anh Q và chị Trương Thị H thường xảy ra cãi vã, to tiếng lẫn nhau. Gia đình nội ngoại hai bên đã hòa giải nhiều lần để vợ chồng anh Q sống hòa hợp hơn nhưng không có kết quả. Anh Q và chị H đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2017 đến nay. Nay anh Q không còn tình cảm với chị H nữa nên yêu cầu được ly hôn. Kết quả lấy lời khai người làm chứng về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa anh Q và chị H cũng phản ánh đúng như anh Q trình bày. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, mặc dù chị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này cho thấy chị H đã không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Q nữa.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Huỳnh Tấn Q và chị Trương Thị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho anh Q được ly hôn chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh Huỳnh Tấn Q và chị Trương Thị H có một con chung là Huỳnh Trương Minh T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2013, hiện đang ở với anh Q. Anh Q có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi con. Xét nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của anh Q là hoàn toàn chính đáng. Để đảm bảo quyền lợi cũng như sự phát triển về mọi mặt của cháu T, cần tiếp tục giao cháu T cho anh Q trực tiếp nuôi. Anh Q không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Huỳnh Tấn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Huỳnh Tấn Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Tấn Q được ly hôn chị Trương Thị H.

2. Về con chung: Anh Huỳnh Tấn Q trực tiếp nuôi cháu Huỳnh Trương Minh T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2013. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Trương Thị H.

Chị Trương Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu chị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì anh Huỳnh Tấn Q có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị H.

3. Về án phí: Anh Huỳnh Tấn Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0005828 ngày 13 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- UBND phường Đ;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

Lê Thị Huyền